

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN

Môn: LỊCH SỬ

(Hướng dẫn chấm này có 05 trang)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Hướng dẫn chấm chỉ nêu những yêu cầu cơ bản về nội dung.
- Thí sinh có thể trình bày, diễn đạt theo cách khác sáng tạo, nhưng đáp ứng được các nội dung cơ bản, đảm bảo tính chính xác và logic... thì vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn chấm hoặc tùy mức độ bài làm của thí sinh để cho điểm phù hợp.
- Giám khảo vận dụng hướng dẫn chấm phải chủ động, linh hoạt, tránh cứng nhắc, máy móc và phải biết cân nhắc trong từng trường hợp cụ thể để ngoài việc kiểm tra kiến thức cơ bản, giám khảo cần phát hiện và trân trọng những bài làm thể hiện được tố chất của một học sinh giỏi.
- Không làm tròn điểm (giữ nguyên điểm lẻ đến 0,25).

II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

Câu	Nội dung yêu cầu	Điểm
Câu 1 (3,0 điểm)	1. Trình bày những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật (nửa sau thế kỷ XX). Tại sao nói, cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với sự tăng trưởng kinh tế của các quốc gia?	3,0
	1.1. Trình bày những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng KH-KT...	2,0
	- Trước hết, trong lĩnh vực khoa học cơ bản: Đạt những phát minh to lớn, đánh dấu những bước nhảy vọt trong Toán học, Vật lý, Hóa học và Sinh học. Dựa vào những phát minh lớn của các ngành khoa học cơ bản, con người đã ứng dụng vào kỹ thuật và sản xuất để phục vụ cuộc sống của mình.	0,25 0,25
	- Hai là, những phát minh lớn về công cụ sản xuất mới. Trong đó có ý nghĩa quan trọng bậc nhất là máy tính điện tử - một trong những thành tựu kỹ thuật quan trọng nhất, máy tự động và hệ thống máy tự động.	0,25
	- Ba là tìm ra các nguồn năng lượng mới hết sức phong phú và vô tận (năng lượng nguyên tử, mặt trời, gió, thủy triều... trong đó năng lượng nguyên tử dần dần được sử dụng phổ biến.	0,25
	- Bốn là, sáng chế những vật liệu mới. Trong đó, chất dẻo Pô-li-me đang giữ vị trí quan trọng hàng đầu trong đời sống hàng ngày của con người, cũng như trong các ngành công nghiệp.	0,25
	- Năm là, cuộc “Cách mạng xanh” trong nông nghiệp với những biện pháp cơ khí hóa, hóa học hóa và những phương pháp lai tạo giống mới, chống sâu bệnh.	0,25
	- Sáu là, những tiến bộ thần kỳ trong lĩnh vực giao thông vận tải và thông tin liên lạc với những loại máy bay siêu âm khổng lồ, những tàu hỏa tốc độ cao với những phương tiện thông tin liên lạc, phát sóng vô tuyến hiện đại...	0,25
	- Bảy là, những thành tựu kỳ diệu trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo, con người bay vào vũ trụ và đặt chân lên Mặt Trăng...	0,25
	1.2. Tại sao nói, cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với sự tăng trưởng kinh tế của các quốc gia? <i>Thí sinh có thể trình bày, lập luận theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ các nội dung sau:</i>	1,0

	- Với cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại, khoa học đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp... đã làm thay đổi các yếu tố sản xuất, tạo bước nhảy vọt về lực lượng sản xuất.	0,25
	- Những thành tựu phong phú của cuộc cách mạng này đã đi sâu giải quyết những yêu cầu bức thiết của sản xuất và đời sống...	0,25
	- Nhờ ứng dụng các thành tựu của khoa học – kỹ thuật vào trong sản xuất đã làm tăng năng suất và hiệu quả lao động; nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm nên có khả năng cạnh tranh, mở rộng thị trường... Qua đó, tạo ra sự tăng trưởng kinh tế của các quốc gia, làm cho nền kinh tế các nước ngày càng được quốc tế hóa cao, hình thành những thị trường chung khu vực, thế giới.	0,5
Câu 2 (3,0 điểm)	2. Nêu những điều kiện khách quan tác động đến sự phát triển của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và Mĩ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Sự thắng lợi của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc có ý nghĩa và tác động đến tình hình thế giới như thế nào?	3,0
	2.1. Những điều kiện khách quan tác động đến sự phát triển...	1,0
	- Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước thực dân có nhiều thuộc địa đã bị lực lượng phát xít giáng đòn chí tử ở cả chính quốc và thuộc địa; phải gánh chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh... là điều kiện khách quan thuận lợi cho sự bùng nổ phong trào giải phóng dân tộc ở nhiều nước thuộc địa.	0,5
	- Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới, là chỗ dựa vững chắc cho phong trào giải phóng dân tộc...	0,25
	- Sự lớn mạnh và phát triển của phong trào công nhân quốc tế, của các lực lượng dân chủ, hòa bình đã tác động thuận lợi đến phong trào giải phóng dân tộc...	0,25
	2.2. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc có ý nghĩa và tác động...	2,0
	2.2.1. Ý nghĩa:	1,25
	- Làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc và chế độ phân biệt chủng tộc kéo dài nhiều thế kỷ.	0,5
	- Đã xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, đưa tới sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trẻ tuổi.	0,25
	- Các quốc gia độc lập ở Á, Phi, Mĩ La-tinh ngày càng tích cực tham gia và có vai trò quan trọng trong đời sống chính trị thế giới.	0,5
	2.2.2. Tác động:	0,75
	- Làm cho bản đồ chính trị thế giới có những thay đổi vô cùng to lớn và sâu sắc.	0,25
	- Góp phần làm suy yếu chủ nghĩa đế quốc.	0,25
	- Góp phần vào quá trình “xói mòn” và tan rã của trật tự hai cực Ianta.	0,25
3. Trong những năm 20 của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc và hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã tuyên truyền lý luận cách mạng nào đến nhân dân Việt Nam? Lý luận đó được thể hiện trong những tài liệu nào và có ý nghĩa gì đối với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?	3,5	
3.1. Nguyễn Ái Quốc và các hội viên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã tuyên truyền: lý luận cách mạng cách mạng giải phóng dân tộc cho nhân dân Việt Nam theo khuynh hướng cách mạng vô sản.	0,5	
3.2. Lý luận cách mạng giải phóng dân tộc được thể hiện trong các tài liệu:	1,0	
- Báo chí: Các bài viết của Nguyễn Ái Quốc đăng trên báo Nhân đạo, báo Đời sống công nhân, báo Người cùng khổ (Pháp); báo Sự thật, tạp chí Thư tín Quốc tế (Liên Xô); báo Thanh Niên (Trung Quốc).	0,5	

Câu 3 (3,5 điểm)	- <i>Tham luận:</i> Các tham luận của Nguyễn Ái Quốc trình bày trong Đại hội Quốc tế Nông dân (1923), Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản (1924)...	0,25
	- <i>Tác phẩm:</i> Bản án chế độ thực dân Pháp (xuất bản 1925), Đường Kách mệnh (1927).	0,25
	3.3. Ý nghĩa của lý luận đối với sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam <i>Thí sinh có thể trình bày, lập luận theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ các nội dung sau:</i>	2,0
	- Lý luận cách mạng giải phóng dân tộc Nguyễn Ái Quốc là sự vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, xác định đúng nhiệm vụ, mục tiêu, lực lượng, phương pháp đấu tranh; xác định đúng vai trò của chính đảng cách mạng và quần chúng nhân dân trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc; xác định đúng tính chất, mối quan hệ của cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.	0,5
	- Là ngọn cờ định hướng, chỉ đạo cho phong trào cách mạng Việt Nam trong thời kỳ vận động thành lập Đảng.	0,25
	- Là ánh sáng soi đường cho lớp thanh niên yêu nước Việt Nam đang tìm chân lý cứu nước, là kim chỉ nam cho những người cách mạng Việt Nam, góp phần đào tạo những thế hệ cộng sản đầu tiên.	0,5
	- Là sự chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng cộng sản ở Việt Nam.	0,5
	- Đặt nền móng, cơ sở để xây dựng Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.	0,25
Câu 4 (3,0 điểm)	4. Trình bày và nhận xét chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng được đề ra tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941).	3,0
	4.1. Trình bày và nhận xét chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng được đề ra tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930)	1,0
	4.1.1. Trình bày:	0,5
	- Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (tại Cửu Long – Hương Cảng, Trung Quốc). Hội nghị đã thống nhất thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.	0,25
	- Cương lĩnh chính trị xác định lực lượng chủ yếu (để đánh đổ đế quốc và phong kiến) là công nhân, nông dân, trí thức tiểu tư sản. Còn đối với phú nông, trung tiểu địa chủ và tư bản chưa rõ mặt phản cách mạng cần lôi kéo, lợi dụng hoặc trung lập.	0,25
	4.1.2. Nhận xét:	0,5
	- Hội nghị đã thấy rõ thái độ chính trị và khả năng cách mạng của mỗi giai cấp trong xã hội Việt Nam thuộc địa. Xác định đúng vai trò, vị trí của từng giai cấp, tầng lớp.	0,25
	- Phát huy sức mạnh dân tộc, phân hóa và cô lập kẻ thù để thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc.	0,25
	4.2. Trình bày và nhận xét chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng được đề ra tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941).	2,0
	4.2.1. Trình bày	1,0
- Trước tình hình thế giới và trong nước ngày càng khẩn trương, Nguyễn Ái Quốc về nước và triệu tập Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) tại Pắc Bó, Cao Bằng.	0,25	
- Hội nghị chủ trương thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) bao gồm các tổ chức quần chúng lấy tên là Hội Cứu quốc.	0,25	

	- Nhằm “Liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt..., đặng cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn”.	0,5
	4.2.2. Nhận xét	1,0
	- Chủ trương trên đã huy động đến mức cao nhất lực lượng toàn dân tộc, thực hiện nhiệm vụ số một là giải phóng dân tộc giành độc lập, tự do.	0,5
	- Khẳng định chủ trương đúng đắn trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10 – 1930. - Góp phần trực tiếp đưa cách mạng tháng Tám đến thành công.	0,5
Câu 5 (4,0 điểm)	5. Cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 có tác động như thế nào đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)? Trình bày ý kiến của em về quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ của Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (12 – 1953).	4,0
	5.1. Cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 có tác động như thế nào đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)?	3,0
	5.1.1. Phân tích tác động của cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954	1,25
	- Làm phá sản bước đầu kế hoạch Nava của thực dân Pháp. Thực dân Pháp phải bị động phân tán lực lượng và bị giam chân ở vùng rừng núi.	0,5
	- Buộc Pháp phải điều chỉnh kế hoạch Nava, quyết định xây dựng Điện Biên Phủ trở thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương...	0,25
	- Chuẩn bị về vật chất và tinh thần cho quân và dân ta mở cuộc tiến công quyết định vào Điện Biên Phủ.	0,5
	5.1.2. Phân tích tác động của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954	1,75
	- Đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp – cố gắng cao nhất của thực dân Pháp với sự giúp đỡ của Mĩ trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương; làm thất bại hy vọng “kết thúc chiến tranh trong danh dự” của Pháp.	0,5
	- Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương...	0,5
	- Tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi... - Buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.	0,25 0,5
	5.2. Trình bày ý kiến của em về quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ của Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (12 – 1953). Thí sinh có thể trình bày, lập luận theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ các nội dung sau:	1,0
	- Là một quyết định đúng đắn và kịp thời, vì lực lượng kháng chiến của ta đã trưởng thành và lớn mạnh và thực dân Pháp ở Điện Biên Phủ có nhiều hạn chế...	0,5
- Thể hiện quyết tâm giành thắng lợi của quân dân Việt Nam nhằm kết thúc chiến tranh.	0,5	
6. Phân tích nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 – 1975) của quân dân Việt Nam. Nguyên nhân nào là quan trọng nhất? Tại sao?	3,5	
6.1. Phân tích nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975).	2,0	
- Nhờ có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo:	0,25	

Câu 6 (3,5 điểm)	+ Tiến hành đồng thời cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.	0,25
	+ Với phương pháp đấu tranh linh hoạt, kết hợp đấu tranh trên các mặt trận quân sự – chính trị – ngoại giao.	0,25
	- Nhân dân Việt Nam có truyền thống yêu nước nồng nàn, đoàn kết nhất trí, lao động cần cù và chiến đấu dũng cảm vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, thống nhất nước nhà.	0,5
	- Nhờ có hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh, có khả năng đáp ứng kịp thời các yêu cầu của cuộc chiến đấu ở hai miền.	0,25
	- Nhờ có sự phối hợp chiến đấu, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau giữa ba dân tộc ở Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung.	0,25
	- Nhờ có sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa, lực lượng cách mạng, hòa bình, dân chủ trên thế giới...	0,25
	6.2. Nguyên nhân nào là quan trọng nhất? Tại sao? <i>Thí sinh có thể trình bày, lập luận theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ các nội dung sau:</i>	1,5
	- Xác định đúng: Sự lãnh đạo của Đảng là nguyên nhân quan trọng nhất.	0,5
	- Vì nhờ có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng mới phát huy được các nhân tố như: truyền thống yêu nước của dân tộc, sự đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương...	0,5
	Từ đó mới phát huy được sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại để chiến đấu và chiến thắng kẻ thù.	0,5

---HẾT---